TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 351/2024/HC-PT
Ngày 26 - 4 - 2024
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ;
Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy;
Ông Trần Văn Mười.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 923/2023/TLPT-HC ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1083/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Thi Thị Thu H, sinh năm 1991. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Võ Đ, sinh năm 1995. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Số B, đường N, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (hợp đồng ủy quyền ngày 30/8/2023).

Người bị kiện: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T.

Địa chỉ: Số F, đường C, khu phố E, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện: Ông Trần Quang K Chức vụ: Giám đốc. *(Vắng mặt)*

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Trần Đặng Đa L – Chức vụ: Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T (theo văn bản số: 1562/VPĐKĐĐ-HCTH, ngày 19/5/2023). *(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Minh X – Chức vụ: Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T (theo văn bản số: 1563/VPĐKĐĐ-HCTH, ngày 19/5/2023). *(Có mặt)*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh X – Chức vụ: Giám đốc. *(Có mặt)*

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh X – Chức vụ: Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T (theo văn bản số: 5754/STNMT-VPĐKĐĐ, ngày 15/8/2023). *(Có mặt)*

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện bà Thi Thị Thu H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tham gia tố tụng của người khởi kiện bà Thì Thị Thu H1 *và lời trình bày của anh* Võ Đ *là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thể hiện:*

Bà Thi Thị Thu H có phần đất thửa 294, tờ bản đồ số 35, diện tích 1074,7m² được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ngày 02/02/2023 số phát hành DK 187353, số vào số cấp GCN: CS09196 do bà H đứng tên.

Ngày 06/02/2023, bà H nộp hồ sơ yêu cầu tác thửa để chuyển nhượng đất đối với phần đất thửa 294, tờ bản đồ số 35, diện tích 1.074,7m² (trong đó có100m² đất thổ cư); địa chỉ đất tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, yêu câu tách thành 6 thửa mới.

Ngày 13/02/2023, Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T ban hành Thông báo số 190/TB-VPĐKĐĐ-CNTB về việc trả hồ sơ yêu cầu tách thửa chuyển nhượng của bà H, lý do: qua kiểm tra hồ sơ địa chính và đối chiếu với bản đồ ĐCCQ phần đất của bà H được cấp giấy chứng nhận QSDĐ số CS09196, cấp ngày 02/02/2023, thuộc tờ bản đồ 35, thửa 294, có diện tích 1074.7m² (ONT=100m² + CLN=974,7m²). Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là đất trồng cây lâu năm, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở. Trường hợp các thửa đất được tách ra vừa có đất ở vừa có đất nông nghiệp thì tổng diện tích phải đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định 28/2020/QĐ- UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh T quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, quy định cụ thể như sau:

"*Thửa đất nông nghiệp mới được hình thành do tách thửa và thửa đất còn lại sau khi tách thửa có diện tích tối thiểu như sau: 3. Tại các xã: Diện tích tối thiểu là 1000m²*"

Bà H yêu cầu tách thành 6 thửa mới để chuyển nhượng. Do đó, Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T chưa thể thực hiện thủ tục đo đạc tách thửa chuyển nhượng theo yêu cầu của bà.

Ngày 20/02/2023, bà H khiếu nại đối với Thông báo số 190.

Ngày 28/02/2023, Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T ban hành Công văn số 21/VPĐKĐĐ-CNTB thể hiện:

Qua kiểm tra hồ sơ địa chính và đối chiếu với bản đồ ĐCCQ: phần đất bà H được cấp giấy chứng nhận QSDĐ số CS09169 cấp ngày 02/02/2023, tờ bản đồ số 35, thửa 294 diện tích 1.074.7m², vị trí đất tại ấp T, xã T, huyện T.

Căn cứ Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh T về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện T, tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh T về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện T, vị trí đất của bà H xin tách thửa về quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất là đất trồng cây lâu năm, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở.

Căn cứ khoản 1 Điều 143 Luật Đất đai quy định về đất ở tại nông thôn:

"*Đất ở do hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại nông thôn gồm đất để xây dựng nhà ở, xây dựng các công trình phục vụ đời sống, vườn ao trong cùng thửa đất thuộc khu dân cư nông thôn, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt*".

Trường hợp các thửa đất được tách ra vừa có đất ở vừa có đất nông nghiệp thì tổng diện tích phải đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định 28/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh T quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Căn cứ các quy định của pháp luật như trên. Việc bà H khiếu nại yêu cầu được giải quyết tách thửa là không phù hợp với quy định trên.

Phần đất thửa 294, tờ bản đồ số 35, diện tích 1.074.7m² là đất trống. Nay bà H khởi kiện yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T thực hiện tách thửa theo yêu cầu của bà, cụ thể: tách diện tích đất 1074,7m² ra thành 6 thửa (6 lô) mới, mỗi thửa chiều ngang 06m, dài hết đất có luôn đất thổ cư, từ lô 1 đến lô 5 có 16m² đất thổ cư, lô 6 có 20m² đất thổ cư. Ngoài ra không còn yêu cầu gì thêm.

Tại Văn bản số 1610/VPĐKĐĐ-ĐKCGCN ngày 25/5/2023 của người bị kiện thể hiện:

Thửa đất số 294, thuộc tờ bản đồ số 35 bà H yêu cầu tách thửa theo "*Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là: đất trồng cây lâu năm, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở*".

Căn cứ khoản 1 Điều 143 Luật Đất đai năm 2013 quy định đất ở nông thôn như sau: "*Đất ở do hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại nông thôn gồm đất để xây dựng nhà ở, xây dựng các công trình phục vụ đời sống, vườn ao trong cùng thửa đất thuộc khu dân cư nông thôn, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt*". Như vậy, thửa đất nêu trên khi tách thửa diện tích phải đảm bảo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh T quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ quy định trên, yêu cầu tách thửa của bà H chưa đúng quy định.

Tại văn bản số 5695/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 14/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T *thể hiện:*

Căn cứ Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh TâyNinh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện T và Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh T về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện T thì thửa đất số 294, tờ bản đồ số 35 kế hoạch sử dụng đất năm 2023 là trồng cây lâu năm. Tại thời điểm yêu cầu tách thửa, thửa đất số 294 không phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở nên diện tích các thửa đất sau khi tách thửa phải đảm bảo khoản 3 Điều 6 Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh T quy định: "*3. Tại các xã: Diện tích tối thiểu là 1000m² (một ngàn mét vuông)*".

Do các thửa đất sau khi tách từ thửa 294 của bà H tổng diện tích mỗi thửa đất không đảm bảo 1.000m² nên Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T không thực hiện yêu cầu tách thửa của bà H. Yêu cầu tách thửa của bà H là không phù hợp.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh T việc thực hiện tách thửa phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, vị trí đất bà H yêu cầu tách thửa không phù hợp với quy hoạch đất ở mà thửa này quy hoạch trồng cây lâu năm. Do đó, không đảm bảo tách thửa theo Điều 5, Điều 6 của Quyết định số 28 và hiện nay là trường hợp không được phép tách thửa, hợp thửa theo quy định tại các điểm 10, 11 Điều 3 của Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh T. Do đó, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T không đồng ý với yêu khởi kiện của bà H.

*Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh T*):* Thống nhất với ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, không bổ sung gì thêm.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Sở Tài nguyên và Mội trường tỉnh Tây Ninh): Thống nhất với ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, thống nhất với văn bản số 5695/STNMT-

VPĐKĐĐ ngày 14/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T không bổ sung gì thêm.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6 Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh T; các khoản 10,11 Điều 3 Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh T; Điều 30, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Thi Thị Thu H về yêu cầu tách thửa đất số 294, tờ bản đồ số 35, diện tích 1.074,7m² thành 6 thửa; địa chỉ thửa đất tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 25/9/2023, người khởi kiện kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm do khi nhận chuyển nhượng, đất của bà được xác định trong khu dân cư, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T – Chi nhánh huyện T lại không thực hiện cho tách thửa là chưa đúng quy định, thiếu minh bạch, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người đại diện theo ủy quyền người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đồng thời thông báo bà H đã tặng cho quyền sử dụng đất liên quan đến diện tích đất đang đề cập trong vụ kiện này và người được tặng cho đã thực hiện xong thủ tục tách thửa đối với thửa đất.

Người đại diện của người bị kiện trình bày: diện tích đất liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà Thi Thị Thu H sau khi Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh huyện T từ chối tiến hành thủ tục tách thửa có giải thích cho bà H có thể làm đơn gửi UBND tỉnh T để có thể được xem xét. Sau khi xét xử sơ thẩm bà H có kháng cáo nhưng đến thời điểm hiện nay thửa đất này đã được cho phép tách thành 06 thửa. Như vậy, yêu cầu của bà đã được giải quyết nên tại phiên tòa hôm nay đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết yêu cầu kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo được làm trong hạn luật định nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm do quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ quy định về tố tụng, kháng cáo của bà Thi Thị Thu H là

hợp lệ nhưng với nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của người khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan làm trong hạn luật định nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Án sơ thẩm đã xác định loại vụ việc, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết đúng quy định Luật Tố tụng Hành chính. Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định về thủ tục tố tụng, quyền lợi tố tụng của các đương sự được bảo đảm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, các chứng cứ được thu thập đã đủ cơ sở để giải quyết toàn bộ các vấn đề của vụ án.

[2] Về nội dung:

Theo đơn khởi kiện, bà Thi Thị Thu H yêu cầu Tòa án xem xét hành vi của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T không thực hiện thủ tục tách thửa đối với diện tích đất 1.074,7m2 thuộc thửa 294, tờ bản đồ số 35 tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh thành 06 thửa là không đúng quy định của Luật Đất đai.

Theo các tài liệu chứng cứ đã thu thập thể hiện:

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành DK 187353, số vào sổ cấp GCN: CS09196 ngày 02/02/2023 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho bà H đứng tên, diện tích đất nêu trên bao gồm 100m2 đất ở nông thôn và 974,7m2 đất trồng cây lâu năm.

Ngày 06/02/2023, bà H nộp đơn yêu cầu tách diện tích đất trên thành 06 thửa để chuyển nhượng. Yêu cầu này được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T – Chi nhánh T trả lại hồ sơ theo Thông báo số 190/TB-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 13/02/2023 với lý do yêu cầu tách thửa không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở nông thôn và không đảm bảo diện tích tách thửa tối thiểu đối với loại đất trồng cây lâu năm. Bà H có khiếu nại với Thông báo số 190 và được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T – Chi nhánh T giải quyết bằng Công văn số 21/VPĐKĐĐ-CNTB ngày 28/02/2023 với nội dung: qua kiểm tra hồ sơ địa chính thì vị trí đất của bà H xin tách thửa về quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất là đất trồng cây lâu năm, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất ở theo các Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh T về phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện T và Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh T về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện T.

Tại khoản 1 Điều 143 Luật Đất đai năm 2013 quy định: "*Đất ở do hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại nông thôn gồm đất để xây dựng nhà ở, xây dựng các công trình phục vụ đời sống, vườn ao trong cùng thửa đất thuộc khu dân cư nông thôn,*

phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt".

Đồng thời, căn cứ Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có nội dung: "*Thửa đất nông nghiệp mới được hình thành do tách thửa và thửa đất còn lại sau khi tách thửa có diện tích tối thiểu như sau:*

....

3. Tại các xã: diện tích tối thiểu là 1.000m2" .

Đối chiếu với diện tích đất của bà H yêu cầu với 100m2 đất ở nông thôn và 974,7m2 đất cây lâu năm tách thành 06 thửa đất ở thì không đủ điều kiện theo các quy định đã viện dẫn trên.

Xét quá trình Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T đã giải quyết trả lại hồ sơ xin tách thửa đất của bà H đã được thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết và về nội dung là đúng với quy định pháp luật, các văn bản có liên quan điều chỉnh vấn đề này của UBND tỉnh T và hiện trạng sử dụng đất. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã không chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bà Thi Thị Thu H về việc hủy bản án sơ thẩm với lý do đã giải quyết không đúng pháp luật, không minh bạch: như đã phân tích,diện tích đất yêu cầu được tách thửa không đủ điều kiện nên Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh trả hồ sơ là đúng quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của bà H và người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Nguyễn Minh X1 đều trình bày sự việc sau khi xét xử sơ thẩm, bà H đã thực hiện thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất cho người khác và diện tích đất liên quan đến yêu cầu khởi kiện này đã được người nhận chuyển nhượng làm thủ tục tách thửa thành 06 thửa đúng như yêu cầu ban đầu của bà H. Tuy nhiên, đại diện theo ủy quyền của bà H vẫn không rút lại yêu cầu khởi kiện cũng như yêu cầu kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy tuy tài sản có liên quan đã được chuyển quyền nhưng đối tượng khởi kiện của bà H là hành vi không tiếp nhận hồ sơ để thực hiện thủ tục tách thửa đối với diện tích đất bà H được cấp Giấy chứng nhận. Và với đối tượng khởi kiện này, những nội dung án sơ thẩm đã nhận định và tuyên xử là có căn cứ như đã phân tích trên nên không chấp nhận kháng cáo của bà H. Theo đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính,

Không chấp nhận kháng cáo của bà Thi Thị Thu H, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6 Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh T; các khoản 10,11 Điều 3 Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh T; Điều 30, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Thi Thị Thu H về yêu cầu tách thửa đất số 294, tờ bản đồ số 35, diện tích 1.074,7m² thành 6 thửa; địa chỉ thửa đất tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Thi Thị Thu H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000061 ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Đương sự đã thực hiện xong.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TPHCM (1);
- TAND tỉnh Tây Ninh (1);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (1);
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh (1);
- ĐS (4);
- Lưu VP(3), HS(2).16b.NHT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy Vũ